

# Những Mảnh Đời Tỵ Nạn

Hoài Hương

Hoàng vừa rời khỏi lớp học, đi qua barrack ở xóm cầu. Nước màu đen đục của cái cống chảy lờ đờ qua cái cầu gỗ, bốc lên mùi khó ngửi. Bà bán tạp phở đang mời chào lũ con nít “Mua cái bánh này ngon lắm chỉ có 20 đồng”. Thực ra ai cũng quen đi, đồng là đồng tiền Rupiah, tiền của Indo, vào thời đó 1 đôla Mỹ đổi được 2000 rupiah, mà tiền Việt Nam mất giá gấp 5 lần hơn.

Hoàng gặp anh Phương ngay đầu barrack của mình. Tiếng anh Phương :

- “Em đi đâu đó, có gì lạ không?”
- “A, chào anh Phương, em mới đi dạy học về. Tình hình này coi bộ khó khăn lắm. Tại nó chắc chắn gây nhiều điều để buộc đồng bào mình hồi hương đó.”

Tháng trước, thông báo của P3v là chính quyền Indo cho biết sẽ xây hàng rào kẽm gai xung quanh các barrack ở Galang 1, 2, 3 riêng biệt. Nghiêm cấm đi quá giờ giới nghiêm, hạn chế trong khu vực.

Anh Phương là bạn của anh hai của Hoàng, cùng đơn vị Hải quân, cùng chiến hạm Tuần dương hạm HQ6. Anh Phương nhận ra Hoàng trong buổi Party của chi hội Hải Quân tổ chức tại Galang2.

- “Cậu giống y hệt ông anh, lúc anh Hai của em tác chiến trên tàu.”

Anh Phương cùng một con trai vượt biên chung. Cả hai cùng sống chung một phòng barrack kế bên. Anh có một người em ruột ở bên Úc tiếp tế, nên cuộc sống đỡ lo.

Ngày hôm qua đã thấy một số thợ Indo đo đạc các barrack ở Galang2, có mấy lính P3v đi kèm. Trong nét mặt họ, ai cũng ngán, không dám nhìn lâu. Ở trại galang, ngày thứ bảy là ngày lao động vệ sinh toàn trại. Ai ai cũng phải làm vệ sinh, nhặt cỏ, hốt rác, chùi nền, cho rác vào bao đen. Có ban vệ sinh trại đi kiểm tra, kèm với police. Một lần Hoàng nhặt rác xong, ra vườn rau của

anh Tiến ngồi tâm sự về cuộc sống. Sau đó Hoàng hái rau phụ anh Tiến. Bất chợt Police thấy Hoàng và anh Tiến. Họ sừng sỏ :

- “Lần sau không được hái rau trong giờ lao động. Nếu không bị ăn đòn.”

Thật may cho Hoàng và anh Tiến, chứ nhiều người bị đánh tại chỗ.

Tháng sau, hàng rào kẽm gai đã xong. Các barrack bị cô lập với nhau. Hàng rào tượng trưng cho một sự báo trước cuộc sống bị đe dọa, cưỡng bách hồi hương. Chúng mọc lên xung quanh các trại Galang 1, 2, 3 nhà máy nước ... Rồi P3v báo trước là tất cả ai được định cư phải ra Galang 1, chỉ người rớt phải ở galang 2. Có trường hợp như Sương, Thái phải làm đơn xin ở lại galang 2, vì Thái đậu nhưng Sương và đứa con bị rớt. Hoàng cũng phải chia tay Anh Phương để dọn ra Galang 1, đem một số đồ, có xe của chính quyền chờ giữ.

Hoàng gặp Nhi ra thăm bạn cùng quê Sóc Trăng.

- “Nhi vào đây, tôi có món quà cho Nhi.”
- “Anh cho Nhi cái gì?”
- “Đây toàn bộ sách Anh Văn American Streamline, mấy cuốn toán Anh văn. Bạn cầm lấy, rồi dùng.”
- “Khi nào anh đi định cư?”
- “Chưa gặp phái đoàn Úc. Có lẽ tháng sau.”

Nhi có người bà con xa ở bên Mỹ, nhưng Nhi tự ái nên không xin gì. Có lần Nhi tâm sự:

- “Bà con xa đâu bằng láng giềng gần, Nhi trông vào anh, khi nào định cư Úc, không phải giúp tiền bạc gì, mà giúp bằng tinh thần cho Nhi, chắc anh hiểu.”
- “Anh sẽ cố gắng hết sức cho em.”

Hoàng và Nhi cùng dạy chung khối Consortium, là khối giáo dục cho trẻ em thuyền nhân.



Ô. NGUYỄN MINH ĐỨC  
Hiệu Trưởng

Thầy Nguyễn Minh Đức đáng người phốp pháp, hồng hào. Thầy là Hiệu Trưởng trường Petrus Ký cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975. Khi thầy sang thay cho cô Hồng Cúc về lại Mỹ, thầy làm supervisor cho khối giáo dục. Lần đầu tiên thầy tổ chức party trong dịp ngày tựu trường niên khóa 1991. Buổi party thật vui vì có đầy đủ giáo viên, học sinh. Hoàng được cô Chin là Hiệu trưởng giới thiệu là một trong năm giáo viên lâu năm. Cuối buổi party, các nam giáo viên có phần thoải mái, với mấy chai rượu chát đỏ do thầy đem đến.

– “Chúng ta gặp nhau, vui trong buổi party này. Sau này không biết còn gặp nhau không. Vậy chúng ta cạn chén.”

Hoàng chỉ uống vài chung thì mặt đỏ rần, nên thầy chọc:

– “Kiểu này đi ăn vụng, chắc về nhà bẻ mảnh rồi.”

Buổi sáng hôm đó trời âm u, báo hiệu cơn mưa đến. Trời mưa không dứt, mọi người co ro trong phòng. Hoàng ngồi trên cái võng đu đưa, tiếng kêu kèn kẹt, lòng buồn man mác, bao giờ hết cuộc sống vừa lo vừa sầu.

Mưa vừa tạnh dần, thì Xoi đến thăm. Xoi dạy môn Toán trong khối giáo dục. Xoi không có thân nhân ở nước ngoài, đáng người nhỏ nhắn, sạm đen, nhưng rất chăm chỉ. Sống bằng đi dạy môn Toán và Anh văn, ngoài ra làm rẫy để cải thiện bữa ăn. Hoàng vui lắm khi Xoi đến.

– “A, Anh Hoàng em có cuốn sách copy này, anh xem.”

– “Đâu cho anh coi, A cuốn *The roots of English words*. Ở đâu mà có cuốn này?”

– “Của bạn Xoi định cư cho mượn để copy.”

– “Giá bao nhiêu vậy?”

– “Chỉ có 10000 Rupiah thôi. Hay là Xoi tặng cho anh.”

– “Đâu được, em đâu có giàu có gì. Đây số tiền này cho em.”

Hoàng giữ Xoi ăn cơm trưa với chàng. Buổi ăn đạm bạc, chỉ có tô canh rau và món thịt heo.

Chỉ ở Galang, Hoàng mới biết thịt heo rừng như thế nào. Vì dân Indo bắt được chúng, không ăn, theo đạo Hồi kiêng cử. Họ đem bán sang đây cho người Việt. Món thịt này ít mỡ, nhiều nạc nhưng dai hơn heo nhà. Kho mặn, nấu thêm gia vị ngon hơn đem luộc.

– “Bây giờ anh có ý kiến gì về vấn đề hồi hương?”

Hoàng trầm ngâm, khó khăn lắm, mới dám đưa ý kiến. Nếu làm phật ý Xoi thì Hoàng e ngại vô cùng.

Còn khuyên Xoi theo lý trí, theo sự hiểu biết Hoàng rất đắn đo.

– “Theo ý anh, em hãy nhận xét thật kỹ trước khi hành động. Có thể đây là thử thách to lớn đối với thuyền nhân chẳng may bị rớt thanh lọc. Khi nào anh qua Úc mới có nhận xét rõ ràng, vì ở đây anh cũng là Tỵ nói Nạn nghe.”

Hôm party đưa tiễn, Hoàng mời các bạn và đoàn tàu đến chung vui. Rồi ngày định cư cũng tới. Hôm ra đầu cầu, các bạn ra tiễn Hoàng làm Hoàng cảm động, nhớ vô cùng trong nước mắt. Khi gặp cha Marcmo, Hoàng nhớ lời cha cầu nguyện cho phái đoàn định cư.

– “Hãy nhớ đồng bào còn ở lại.”

Hoàng chúc phước lành cho cha;

– “God bless to you, my respect father.”

Chắc nhiều người ở Galang đều biết cha la người Indo đến lo phần tinh thần, tôn giáo cho giáo dân. Có nhiều người bị oan ức, bị đau khổ đã nhờ cha can thiệp với chính quyền sở tại.

Tháng sau ngày định cư, Hoàng gọi về cho Minh số tiền để giúp cho các bạn thân. Chia ra cho mọi người được số tiền tuy nhỏ nhưng tấm tình thương thật sâu đậm.

Hoàng vẫn nhớ anh Phương, Nhi, Xoi. Khi hay tin trên đảo nổ ra biểu tình chống cưỡng bách hồi hương, Hoàng vận động đoàn thể, cộng đồng bên Úc và hải ngoại. Có tin một số người mổ bụng tự sát, Hoàng rất đau buồn.

Làm sao tranh đấu chống cưỡng bách, trong khi một số Việt kiều mặc áo gấm hoa, dung dăng, dung dề về Việt Nam. Tin của Sương dẫn con nhỏ ra biểu tình chống cưỡng bách hồi hương, rồi tin thầy Hiệu trưởng bị bắt cạo đầu. Hoàng có dặn Thái nên khuyên vợ đăng ký về Việt Nam để sau đó đi đoàn tụ với chồng theo chính sách của nước Úc. Vì đường đi của Sương dễ dàng hơn nếu ở lại cũng chẳng làm gì hơn được.

Hoàng có nhận thư của Xoi yêu cầu giúp đỡ, Hoàng cố gắng làm theo. Công việc không được vì sau nay toàn bộ đồng bào đều bị cưỡng bách hồi hương. Nhưng điều Hoàng làm trở nên vô vọng, biết thế nhưng không làm thì không được. Trên đời này, nhiều khi sự may mắn đem đến cho con người, đúng như câu “vượt biên có số, định cư có phần”. Như ông đại úy Tam đã được phái đoàn Mỹ nhận định cư, chỉ chờ ngày lên đường, vậy mà hôm đi đào giun nuôi gà gặp phải giấy điện, bị giựt chết tươi, làm cả trại bàng hoàng, đau xót cho gia đình và cả trại.

Hoàng có gặp Tôn, lúc ở bên Việt Nam cùng quê Thiếu úy Diệp, có con trai tự thiêu để phản đối thanh lọc bất công chết. Hai người gặp nhau và cùng giúp đỡ bạn Diệp còn kẹt ở lại đảo.

– “Anh Tôn, làm giấy tờ bảo lãnh cho anh Diệp, nhớ gặp ông chủ tịch cộng đồng Việt Nam Tự do giúp đỡ về giấy tờ. Tôi viết thư báo tin trước.”

– “Anh khỏi lo, tôi với anh Diệp người cùng tình, chắc không có gì trở ngại đâu”

Giấy tờ chuyển đi tới tòa đại sứ Úc, nhưng vào thời điểm đó không có luật sư đi qua Pinang để phỏng vấn. Thời gian chờ đợi đã làm nản lòng định cư. Cho nên Diệp phải đi qua New Zealand, vì chờ đợi mãi không có Luật sư Úc qua. Mãi

năm 2001, anh Diệp mới qua Úc theo diện di dân. Số phận của anh Diệp là như thế!

Gặp nhau lại trong lúc Hoàng xuống thăm bạn tại Adelaide, Diệp vô cùng xúc động.

– “Tôi luôn nhớ ơn hai bạn đã gọi tiền và những lời khuyên trong lúc tôi còn tại Pinang.”

– “Không có gì mà anh phải quan tâm, tôi qua trước thì phải giúp cho người đi sau thôi, giống như lúc đầu qua đây mấy anh qua trước cho tôi đi nhờ xe vậy. Thôi anh cố gắng kiếm tiền bảo lãnh gia đình còn ở lại Việt Nam.”

Vậy mà qua đây đã hơn 5 năm, việc bảo lãnh gia đình của Diệp chưa xong, lần điện thoại đến thì anh Diệp cho rằng vợ ở nhà ngoại tình nên không bảo lãnh nữa. Đúng là số anh bị lao đao về đường tình.

Hoàng vẫn nhớ đến anh Phương. Lúc ra đi định cư, Hoàng đích thân đem thư đến nhà cho người em của anh Phương tại Flemington, Melbourne. Hoàng trông thư của anh Phương sau khi biết tin hai cha con về Việt Nam. Trong cuộc đời, có nỗi buồn xa xứ và nỗi buồn biệt ly khi tình bạn xa cách. Những khi buồn, Hoàng trông về phương bắc, cầu mong quê hương có ngày tươi sáng, tự do, để mọi người dân được sống sung sướng, hạnh phúc.

Cuộc sống ở đây lúc nào cũng dồn dập, sôi nổi giống như đoàn xe chạy trên freeway, Hoàng cũng bị cuốn hút vô đó. Nhiều lúc Hoàng không có thời giờ để viết thư trả lời cho bạn. Nhưng mỗi khi có tin về người tỵ nạn, Hoàng luôn cảm thấy mình đã không làm tròn trách nhiệm với bạn Xoi, Nhi. Chỉ cầu mong nơi quê nhà các bạn tìm được niềm tin vào tương lai tươi sáng, vào tình bạn chân thành. Cầu mong người dân sẽ thấy một ngày tươi đẹp khi bóng ma, hắc ám, thù hận bạo cuồng tan đi.

**Hoài Hương**